

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH**

**KHOA ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO**

**NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**🙞🕮🙜**



**MÔN: LẬP TRÌNH DI ĐỘNG**

**Project 1 - Calculator (Event Handling)**

**GVHD :** Cô Trương Thị Ngọc Phượng

**SVTH :**

Lê Thanh Thảo 17110226

Trần Khánh Duy 17110114

Nguyễn Tuấn Hùng 17110156

**TP. Hồ Chí Minh, 9 tháng 4 năm 2020**

**MỤC LỤC**

[**I.** **GIỚI THIỆU** 2](#_Toc37356434)

[1.Tổng quan về tài liệu: 2](#_Toc37356435)

[2.Phạm vi của phần mềm: 2](#_Toc37356436)

[**II.** **BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC** 2](#_Toc37356437)

[**III.** **CÁC CHỨC NĂNG CỦA PHẦN MỀM** 2](#_Toc37356438)

[1.Các yêu cầu chức năng cơ bản: 2](#_Toc37356439)

[2. Các yêu cầu phi chức năng: 3](#_Toc37356440)

[**IV.** **ĐẶC TẢ GIAO DIỆN CALCULATOR** 3](#_Toc37356441)

# GIỚI THIỆU

## 1.Tổng quan về tài liệu:

* Tài liệu đặc tả giao diện, các chức năng của phần mềm Calculator.
* Là cơ sở để việc phân tích, thiết kế, triển khai phần mềm đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, phù hợp với yêu cầu.

## 2.Phạm vi của phần mềm:

* Là một ứng dụng tính toán nhỏ chạy trên Android

# BẢNG PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | MSSV | Họ và Tên | Công việc | Phần % hoàn thành |
| 1 | 17110226 | Lê Thanh Thảo |  |  |
| 2 | 17110114 | Trần Khánh Duy |  |  |
| 3 | 17110156 | Nguyễn Tuấn Hùng |  |  |

# CÁC CHỨC NĂNG CỦA PHẦN MỀM

## 1.Các yêu cầu chức năng cơ bản:

* Dữ liệu sử dụng: số thực
* Các nút bấm thực hiện các chức năng sau:
* Các phím số(từ 0 đến 9): dùng để nhập số tương ứng
* Nút Refesh (C): dùng để Resfesh máy tính lại trạng thái ban đầu
* Dấu bằng( = ): để cho ra kết quả
* Phép cộng (+): dùng để cộng 2 hay nhiều số
* Phép trừ (-): dùng để trừ 2 hay nhiều số
* Phép nhân (\*): dùng để nhân 2 hay nhiều số
* Phép chia(/): dùng để chia 2 hay nhiều số

## 2. Các yêu cầu phi chức năng:

* Giao diện:
* Trực quan, dễ sử dụng
* Giao diện giống như một chiếc máy tính bỏ túi loại nhỏ
* Phù hợp với nhiều kích thước màn hình điện thoại khác nhau
* Công cụ lập trình: Android Studio 3.6

# ĐẶC TẢ GIAO DIỆN CALCULATOR

## 1.Thiết kế giao diện

### *Hình 1: Giao diện phần mềm Calculator*

# 2.Đặc tả giao diện

### *Hình 2: Đặc tả giao diện phần mềm Calculator*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên xử lý | View | Điều kiện thực hiện | Chức năng |
| 1 | Hiển thị kết quả | TextView | Sau khi tính toán xong, kết quả sẽ hiển thị tại TextView | Hiển thị kết quả sau khi tính toán |
| 2 | Hiển thị số (các số từ 0 đến 9) | Button | Click vào các Button: “0”, “1”, “2”, “3”, “4”, “5”, “6”, “7”, “8”, “9” | Nhập các số từ 0 - 9 để tính toán |
| 3 | Hiển thị dấu “/” (chia) | Button | Click vào nút “/” | Nhập toán tử “/” |
| 4 | Hiển thị dấu “\*” (nhân) | Button | Click vào nút “\*” | Nhập toán tử “\*” |
| 5 | Hiển thị dấu “-” (trừ) | Button | Click vào nút “-” | Nhập toán tử “-” |
| 6 | Hiển thị dấu “+” (cộng) | Button | Click vào nút “+” | Nhập toán tử “+” |
| 7 | Tính toán kết quả | Button | Click vào nút “=” | Tính toán kết quả trả về cho textView hiển thị kết quả |
| 8 | Hiển thị dấu “.” | Button | Click vào nút “.” | Nhập số theo định dạng thập phân |
| 9 | Refesh lại máy tính | Button | Click vào nút “C” | Refesh lại các phép tính, kết quả |

*Bảng 1:Bảng đặc tả giao diện phần mềm:*